

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2020/HS-ST

Ngày: 07-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Danh Đại Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Anh Tài – Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc thành phố Thuận An;

Bà Nguyễn Ngọc Hồng – Giáo viên hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 172/2020/TLST- HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2020/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Ngọc Bảo H, sinh ngày 16 tháng 6 năm 2002 tại Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị N, sinh năm 1982, không rõ tên cha; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị bắt, tạm giam ngày 22/3/2020. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Lê N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Diễm H – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 22 tháng 3 năm 2020, khi tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra ở khu vực trước Cây xăng số 74 thuộc Khu phố X, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện ông Nguyễn Văn L điều khiển xe máy biển số 36B2 – 407.43 chở Lê Ngọc Bảo H đang ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, H khai nhận có sử dụng ma túy và tự nguyện lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho Công an. Bị cáo H khai nhận đó là ma túy đá do H cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên lực lượng công an đã đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Qua điều tra, bị cáo Lê Ngọc Bảo H khai nhận vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/3/2020, H có mua 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá với giá 1.000.000đồng của 01 người phụ nữ khoảng 30 tuổi, dáng người ốm, cao khoảng 1m55, nói giọng miền Nam tại khu vực trước Công ty mì H thuộc Khu phố Y, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương với mục đích sử dụng, sau đó H cất giấu trong người và đón xe ôm công nghệ (Grab) chở về khu dân cư V, khi đang đi trên đường thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Ngày 30/3/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 160/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,5376 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 188/CT-VKS -TA ngày 11/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Ngọc Bảo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Ngọc Bảo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 160/PC09 là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu tiêu hủy.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Văn L: Trong quá trình điều tra, cả bị cáo và ông L đều xác định ông L không biết việc bị cáo cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với ông L là có căn cứ, đúng pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc Bảo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/3/2020, tại khu vực trước Cây xăng số 74 thuộc Khu phố X, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Ngọc Bảo H thực hiện hành vi tàng trữ 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, qua giám định xác định mẫu tinh thể trên là ma túy, có khối lượng 2,5376 gam, loại Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Ngọc Bảo H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 160/PC09 là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Bảo H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Bảo H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2020

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 160/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/6/2020).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Ngọc Bảo H phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Đại Thắng